

## BÁO CÁO

### Kết quả tình hình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hòa tháng 10 năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 3623/KH-UBND ngày 22/3/2023 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) năm 2023, Tổ Công tác Đề án 06 thành phố Biên Hòa báo cáo kết quả thực hiện tháng 10/2023 như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

##### 1. Công tác triển khai chỉ đạo

- Kế hoạch số 13794/KH-TCT06 ngày 07/9/2023 về triển khai thực hiện các Mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hòa
- Văn bản số 15151/UBND-TCT06 ngày 29/9/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 1015/TB-TGV ngày 5/9/2023 của Tổ Giúp việc -BCĐ Đề án 06 tỉnh
- Báo cáo số 312/BC-TCT06 ngày 20/9/2023 về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hòa tháng 9/2023 và Báo cáo số 316/BC-TCT06 ngày 21/9/2023 về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hòa quý III/2023
- Kế hoạch số 15224/KH-UBND ngày 02/10/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền tảng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn thành phố Biên Hòa (Phòng Tư pháp)
- Văn bản số 15222/UBND-KGVX ngày 02/10/2023 V/v chuẩn bị địa điểm phục vụ chuẩn hóa thông tin cho khách hàng sử dụng thuê bao di động và tư vấn, hướng dẫn dịch vụ ký số từ xa (Mô hình điểm số 24 Đảm bảo điều kiện công dân số của Đề án 06) (Phòng VHHT).

##### 2. Công tác triển khai thực hiện

###### 2.1. Công an với vai trò Cơ quan thường trực

\* Tham mưu cho Tổ công tác Đề án 06 thành phố: 01 kế hoạch triển khai mô hình Đề án 06, 01 báo cáo kết quả triển khai Đề án 06, 01 văn bản triển khai chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh.

\* Ban hành văn bản về Đề án 06, cụ thể:

- Công văn số 1780/CATP-QLHC ngày 11/9/2023 về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Giám đốc Công an tỉnh tại Thông báo số 867/TB-PV01-Đ3 ngày 11/8/2023



- Công văn số 1953/CATP-QLHC ngày 03/10/2023 về việc phân công Lãnh đạo Công an theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án 06;
- Công văn số 1814/CATP-QLHC ngày 14/9/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ cài đặt, hướng dẫn các cơ sở lưu trú thực hiện quản lý lưu trú trên phần mềm ASM trên địa bàn thành phố Biên Hòa;
- \* *Ban hành văn bản về công tác cấp CCCD và định danh điện tử, cụ thể:*
- Công văn số 1804/CATP-QLHC ngày 13/9/2023 về việc tham gia góp ý dự thảo Luật Căn cước
- \* *Ban hành văn bản về công tác làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”, cụ thể:*
- Công văn số 2040/CATP-QLHC ngày 12/10/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh, đôn đốc thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư; cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử; cập nhật tin báo tố giác tội phạm; thực hiện Đề án 06/CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.
- \* *Ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác quản lý cư trú và Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ:*
- Công văn số 1805/CATP-QLHC ngày 13/9/2023 về việc triển khai Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 5/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh, bãi bỏ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh quy định lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Công văn số 1919/CATP-QLHC ngày 27/9/2023 về việc xử lý trách nhiệm đối với Công an cấp xã để quá hạn hồ sơ cư trú, chậm trả lời xác minh CT10.
- Công văn số 2003/CATP-QLHC ngày 09/10/2023 về việc hướng dẫn giải quyết đăng ký thường trú lại đối với các trường hợp đã bị xóa đăng ký thường trú do vắng mặt liên tục tại nơi thường trú 12 tháng trở lên theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 24, Luật cư trú năm 2020.
- Công văn 2014/CATP-QLHC ngày 09/10/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh Công an cấp xã trả lại hồ sơ đăng ký thường trú sai quy định.
- Công văn số 759/CATP-QLHC ngày 11/10/2023 về việc hướng dẫn giải quyết đăng ký thường trú; cập nhật thông tin nhân khẩu đặc biệt và rà soát nhân khẩu di cư tự do từ CPC về Việt Nam đang sinh sống tại Đồng Nai.
- Công văn số 2031/CATP-QLHC ngày 11/10/2023 về việc thực hiện rà soát, cập nhật thông tin nhân khẩu đặc biệt vào hệ thống CSDLQGvDC.
- \* *Văn bản khác có liên quan 2 dự án và Đề án 06:*
- Công văn số 1821/CATP-QLHC ngày 15/9/2023 về việc cấp tài khoản cho lãnh đạo để thực hiện phê duyệt thông tin trên phần mềm định danh điện tử.
- Công văn số 1838/CATP-QLHC ngày 15/9/2023 về việc cập nhật thông tin Etoken, đề xuất cấp mới, thu hồi, điều chỉnh và đăng ký chữ ký số;
- Công văn số 1854/CATP-QLHC ngày 19/9/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác sử dụng thiết bị lưu khóa bảo mật USB Etoken nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống CSDLQGvDC;



- Công văn số 1927/CATP-QLHC ngày 28/9/2023 về việc tổng rà soát, khảo sát về thực trạng tại các chung cư mini, căn hộ có nhiều phòng cho thuê; khu nhà trọ cho sinh viên và người lao động thu nhập thấp thuê;

- Công văn số 710/CATP-QLHC ngày 27/9/2023 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến Phần mềm tin báo của Công an cấp xã;

- Công văn số 1964/CATP-QLHC ngày 04/10/2023 về việc thống kê số lượng máy tính đang thực hiện kết nối hệ thống CSDLQGvDC thực hiện các nghiệp vụ về dân cư, CCCD, định danh điện tử;

- Công văn số 1983/CATP-QLHC ngày 05/10/2023 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến việc khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư.

*\* Công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan (Y tế, Giáo dục, Thương binh xã hội, Tư pháp...):*

- Công văn số 1920/CATP-QLHC ngày 27/9/2023 về việc bảo hành, dự trù trang thiết bị thuộc Dự án CSDLQGvDC (phối hợp VNPT);

- Kế hoạch thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch lên hệ thống CSDLQGvDC (Phòng Tư pháp);

- Công văn số 1945/CATP-QLHC ngày 02/10/2023 về việc phối hợp, theo dõi, hướng dẫn công dân làm sạch dữ liệu thông tin công dân để chuẩn hóa thông tin thuê bao di động Viettel (Viettel).

## **2.2. Các ban, ngành, đoàn thể**

\* Phòng Y tế: không

\* Phòng Giáo dục và Đào tạo: không

\* Phòng Lao động - Thương binh và xã hội: không

\* Phòng Văn hóa - Thông tin: đã tham mưu UBND thành phố 01 văn bản về mô hình điểm Đề án 06.

- Văn bản số 612/PVHTT ngày 18/9/2023 v/v triển khai tuyên truyền các nội dung liên quan đến khai thác thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.

\* Phòng Tư pháp: tham mưu UBND thành phố 01 kế hoạch triển khai thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch và Quyết định thành lập Tổ theo dõi công tác nhập dữ liệu hộ tịch của địa phương.

\* Tổ Công tác 06 của 30 phường xã:

- Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2023, tiếp tục tuyên truyền kích hoạt định danh điện tử và cài đặt ứng dụng VNeID của cấp xã và cấp khu phố, thôn.

- Tham mưu cho UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch nhập liệu hộ tịch.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC**

### **1. Kết quả thực hiện dịch vụ công (từ 14/9/2023 đến 15/10/2023)**

#### **1.1. Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu**

- **Kết quả triển khai 8/11 dịch vụ công của Công an thành phố:**

+ Đăng ký thường trú: 2124/2169 (98%);

+ Đăng ký tạm trú: 952/958 (99%);

+ Khai báo tạm vắng: 2/2 (100%);



- + Thông báo lưu trú: 3715/3715 (100%);
- + Xác nhận số CMND: 37/62 (60%);
- + Cấp lại, cấp đổi CCCD: 1575/1575 (100%);
- + Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: 1982/1982 (100%);
- + Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội): 1225/1340 (91%).

**- Kết quả triển khai 5/14 dịch vụ công của các phòng, ban, ngành:**

- + Đăng ký khai sinh (Tu pháp): 766/911 (84.08%);
- + Đăng ký khai tử (Tu pháp): 351/398 (88.19%);
- + Đăng ký kết hôn (Tu pháp): 569/599 (94.99%);
- + Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú- cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: 406/421 (96.44%);
- + Liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí: 46/46 (100%);

**1.2. Kết quả thực hiện 28 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ:**

- 01 Dịch vụ công đã kết nối : Xác nhận thông tin về cư trú: 1602/1603 (99.94%)

- 03 DVC chưa triển khai thực hiện
- 24 DVC thẩm quyền cấp tỉnh.

**2. Công tác tuyên truyền Đề án 06**

- Nội dung: Tiện ích của Đề án 06; đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, tiện ích của ứng dụng VNeID; mô hình lưu trú sử dụng phần mềm ASM; tuyên truyền tăng cường sử dụng tiện ích “Hỗ trợ tin báo, tố giác tội phạm trực tuyến”, phản ánh kiến nghị ANTT trên ứng dụng VNeID,... - Hình thức: Tuyên truyền bằng trang Zalo Official của đơn vị; qua loa đài, mạng xã hội; các cuộc họp tổ dân phố...; xây dựng và phát bản tin trên Trung tâm phát thanh hàng ngày (02 lần/ngày vào buổi sáng, buổi chiều).

- Tổ trưởng Tổ công tác 30 phường, xã và Tổ trưởng tổ công tác khu phố/ấp: Duy trì “Tổ lưu động hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử ở cơ sở” kết hợp Tổ Công nghệ số tiếp tục “đi từng ngõ, gõ từng nhà”.

- Phân công cán bộ phụ trách hướng dẫn công dân nộp hồ sơ DVC trực tuyến tại Bộ phận 1 của Trung tâm hành chính công và trụ sở Công an 30 phường xã.

- CBCS, đảng viên, đảng viên, công chức, viên chức tuyên truyền vận động người thân đăng ký, kích hoạt và sử dụng VNeID thực hiện DVC trực tuyến.

- Tuyên truyền tham gia Tuần lễ chuyển đổi số Quốc gia tại Quảng trường tỉnh (10-15/10/2023)

**3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế và xã hội**

**3.1. Kết quả sử dụng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh**

- Kết quả thực hiện của Phòng Y tế: tiếp tục triển khai thực hiện thanh toán không sử dụng tiền mặt trong thanh toán viện phí; sử dụng thẻ CCCD gắn chip,



ứng dụng VNeID tích hợp BHYT trong khám, chữa bệnh; bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin truyền thông.

+ Đối với cơ sở y tế công lập: Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa và Trạm Y tế 30 phường, xã trên địa bàn thành phố đã triển khai sử dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh.

+ Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập trên địa bàn thành phố Biên Hòa chưa triển khai sử dụng thẻ CCCD trong khám chữa bệnh.

### **3.2. Triển khai an sinh xã hội (xác minh thông tin và chi trả trợ cấp qua CSDLQGvDC đối với người thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP)**

Phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội tiếp tục triển khai cho UBND 30 phường xã thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố.

### **3.3. Kết quả tích hợp, phát triển các ứng dụng trên nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: triển khai thu phí không dùng tiền mặt, có 100% trường công lập trực thuộc đã phối hợp, liên kết với các Công ty viễn thông triển khai thực hiện thu các khoản phí đầu năm học 2023-2024 không dùng tiền mặt. Kết quả: 131 trường công lập trực thuộc đã phối hợp, liên kết với các Công ty viễn thông như VNPT, Viettel thực hiện các quy trình thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phòng Văn hóa - Thông tin: tiếp tục triển khai thu phí trên chức năng thu phí của Hệ thống một cửa.

### **3.4. Kết quả phát triển ứng dụng di động Công dân (VNeID)**

- Triển khai tích hợp các thông tin giấy tờ khác và thẻ Căn cước công dân có gắn chip và định danh điện tử thông qua thủ tục cấp CCCD có gắn chip và đăng ký tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VneID gồm: Thẻ BHYT-BHXH, Giấy phép lái xe; Giấy Đăng ký xe.

- Sử dụng các tiện ích trên ứng dụng VneID: Thông báo lưu trú; Phán ảnh tình hình ANTT, tố giác tội phạm; thực hiện DVC trực tuyến;...

### **3.5. Kết quả sử dụng thẻ CCCD để xác nhận CMND 9 số trong giải quyết các thủ tục hành chính**

Các phòng, ban, bộ phận tiếp dân của UBND 30 phường xã: đã triển khai thực hiện đồng bộ, khai thác dữ liệu công dân từ CSDLQG và thẻ CCCD

### **3.6. Kết quả sử dụng CCCD gắn chip, định danh và xác thực điện tử của các cơ sở quản lý lưu trú**

Công an thành phố đã chỉ đạo Đội CS. QLHC và Công an 30 phường xã rà soát các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh, ký túc xá... Công an thành phố đã cấp 1877 tài khoản cho các cơ sở lưu trú.

Triển khai, hướng dẫn các cơ sở lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM: 3.715 lượt lưu trú.

## **4. Nhóm phát triển công dân số**



#### 4.1. Dự án sản xuất, cấp, quản lý CCCD

- Tính đến 14/10/2023, Công an thành phố đã thực hiện cấp 755.603 hồ sơ cấp CCCD, đã trả đến tay công dân 660.687 thẻ CCCD

- Trong tháng 10/2023 (13/9/2023-14/10/2023), Công an thành phố Biên Hòa đã thu nhận 2436 hồ sơ CCCD (trong đó, thường trú: 1965, tạm trú: 471), đã truyền dữ liệu lên trung ương 2436, không được cấp: 16 hồ sơ (tạm trú: 5)

#### 4.2. Cấp tài khoản định danh điện tử

Công an thành phố Biên Hòa đã trang bị 30 bộ thiết bị MOC phục vụ thu nhận định danh điện tử tại Công an 30 phường xã; chỉ đạo Công an 30 phường xã đẩy nhanh thu nhận tài khoản định danh điện tử mức 2; huy động toàn thể hệ thống chính trị tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân kích hoạt định danh điện tử, cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID (đặc biệt là lực lượng đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ,...).

- Cấp tài khoản định danh điện tử: trong tháng đã cấp 1.413 hồ sơ định danh điện tử; tổng số hồ sơ định danh điện tử được truyền lên Trung ương (tính đến 13/10/2023) là: 380.368 hồ sơ mức 2.

- Kết quả đăng ký kích hoạt định danh điện tử: Thường trú (mức 1: 64.352; mức 2: 451.795), tạm trú (mức 1: 7.574, mức 2: 56.214). **Tổng: 579.935 trường hợp (đạt 90.00%)**

#### 5. Kết nối các Cơ sở dữ liệu làm giàu dữ liệu

Triển khai thực hiện thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác.

##### 5.1. Kết quả số hoá dữ liệu

- Phòng Tư pháp: Thực hiện văn bản số 1437/BTP-CNTT ngày 25/04/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn số hoá Sổ hộ tịch. Kết quả thực hiện số hóa dữ liệu hộ tịch giai đoạn 1: 95.000 hồ sơ; giai đoạn 2 (Từ ngày 01/01/2007 – 31/12/2015): 267.378/267.378 hồ sơ (100%). Giai đoạn 3 đang chờ hướng dẫn chỉ đạo thực hiện.

\* Trong tháng 10:

- Các phòng ban thành phố đã thực hiện số hoá hồ sơ tiếp nhận 1347/4529 (29.74%); kết quả giải quyết TTHC 9/4529 (0.2%)

- Bộ phận 1 cửa UBND 30 phường xã đã thực hiện số hoá hồ sơ tiếp nhận 9285/16198 (57.32%); kết quả giải quyết TTHC 6.802/16.198 (41.99%)

- Công an thành phố: triển khai thực hiện số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính để kết nối, chia sẻ phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Hướng dẫn số 03/HD-V01-TTTTCH

+ Số hóa hồ sơ cư trú theo Kế hoạch số 4259/KH-C06-TTDLDC ngày 29/6/2022, Kết quả tính đến 14/9/2023: đã thực hiện lưu tàng thư 27.373/42.424 hồ sơ (đạt tỷ lệ 64.52%); đã lưu vị trí túi 6.039/163.514 (3.7%).

+ Số hóa hồ sơ xe: chưa được trang bị máy móc, thiết bị thực hiện số hóa.

+ Số hoá hồ sơ PCCC: 705/790 (89.24%)



## 5.2. Làm sạch dữ liệu chuyên ngành

\* Công an 30 phường xã đã tham mưu Tổ trưởng Tổ Đề án 06 30 phường xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp cập nhật dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác:

- + Cập nhật phương tiện giao thông: 3483 trường hợp.
- + Cập nhật người lao động: 3373 trường hợp.
- + Cập nhật an sinh xã hội: 34/72 trường hợp
- + Cập nhật dữ liệu đoàn hội:
  - Hội người cao tuổi: 23.878/27.714 trường hợp (86.16%)
  - Hội Nông dân: 1680/1759 trường hợp (95.5%)
  - Hội CCB: 6341/6712 trường hợp (94.47%)
- \* Phối hợp làm sạch BHHH:
  - BHHH khu công nghiệp: 13.378/13.380 (99.99%)
  - BHHH tạm trú khu công nghiệp: 46.452/83.665(55.52%)
- \* Phối hợp sạch thông tin nhà mạng: 5413/5428 trường hợp (99.72%)
- \* Làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”
  - Chứng minh nhân dân 9 số: đã xử lý 11.756/11.758 (99.98%)
  - Rà soát, cập nhật nhân khẩu trùng thông tin vợ/chồng: CCCD: 78/225 (34.67%); CMND: 14380/19973 (72%)
  - Rà soát, cập nhật việc điều chỉnh hộ không có chủ hộ: 194/194 (100%)
  - Rà soát cập nhật dữ liệu thông tin công dân thiếu thông tin: 10.708/10.724 (99.85%)
  - Thu nhận hồ sơ hủy, xác lập số định danh cá nhân - CCCD: Trong tháng 10, đã lập 175 hồ sơ hủy định danh (đã cấp: 53, chưa cấp: 122)
  - Rà soát, cập nhật DC01 mở rộng (phạm nhân):
    - + Nguồn V06: đã thực hiện 6073/6073 trường hợp (100%)
    - + Nguồn C10: đã thực hiện 6293/6293 trường hợp (99.76%)
  - Rà soát, cập nhật thông tin đối tượng SDTPCMT, nghiện, loạn thần, ngáo đá: 562/685 đối tượng, đạt tỉ lệ 82%
  - Cập nhật tin báo, tố giác tội phạm: Tổng số tin đã tiếp nhận (từ 15/9/2023 đến ngày 14/10/2023): 65 tin (VNeID: 15 tin). Trong đó: 23 tin ANTT, 11 tin tố giác tội phạm, 31 tin báo tội phạm.

## 6. Đánh giá kết quả triển khai các mô hình điểm về Đề án 06 tại địa phương.

Thực hiện Kế hoạch 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN ngày 06/7/2023 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại tỉnh Đồng Nai, Công an thành phố đã tham mưu Kế hoạch số 13794/KH-TCT06 ngày 07/9/2023 về triển khai thực hiện các Mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hoà

\* Công an thành phố:

- Tập trung mô hình số 9, 10, 11, 12, 14 và 15 về quản lý lưu trú



- Chỉ đạo Công an 30 phường xã cấp tài khoản đăng ký lưu trú qua phần mềm ASM cho các cơ sở lưu trú; Phối hợp Đoàn CA KCN Biên Hòa, KCN Tam Phước cấp tài khoản đăng ký lưu trú triển khai thí điểm mô hình 10 **“mô hình quản lý lưu trú tại nhà cho thuê, nhà ở trong Khu công nghiệp”**; mô hình 14 **“mô hình Camera AI kiểm soát ra vào tại khu công nghiệp”**.

- Tuyên truyền vận động 335 cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch cài đặt thiết bị đọc mã QR và sử dụng phần mềm ASM thực hiện đăng ký lưu trú cho khách đến thuê trọ. Công an thành phố đã hướng dẫn cài đặt cho 35/320 cơ sở lưu trú du lịch và 01 cơ sở khám chữa bệnh (Bệnh viện Âu Cơ);

- Triển khai thí điểm Mô hình 16 (Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT) tại Cầm đồ Quang Trung (phường Trảng Dài). Hiệu quả của mô hình: xác định chính xác chủ thẻ CCCD.

- Công tác phối hợp thực hiện:

+ Phối hợp với Công an phường Thống Nhất liên hệ Bệnh viện Ito để triển khai thí điểm mô hình 11 **“mô hình quản lý lưu trú tại các cơ sở khám chữa bệnh”**.

+ Phối hợp với Công an phường Quyết Thắng liên hệ Cty Du lịch lữ hành trên địa bàn để triển khai thí điểm mô hình 12 **“mô hình quản lý lưu trú trên xe khách đường dài”**.

\* Phòng VH TT: triển khai thực hiện Mô hình điểm số 24 Đảm bảo điều kiện công dân số của Đề án 06: chuẩn bị địa điểm phục vụ chuẩn hóa thông tin cho khách hàng sử dụng thuê bao di động và tư vấn, hướng dẫn dịch vụ ký số từ xa.

## **7. Đảm bảo an ninh, an toàn**

\* Phòng Văn hóa - Thông tin:

- Phối hợp khảo sát, đánh giá an toàn thông tin của các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố Biên Hòa; Tham mưu UBND thành phố thẩm định, phê duyệt đề xuất đánh giá an toàn thông tin của các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố Biên Hòa;

- Tiếp tục xây dựng dự toán, kế hoạch đánh giá an toàn thông tin của UBND 30 phường, xã trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

- Xây dựng dự toán, kế hoạch mua sắm thiết bị bảo đảm an toàn thông tin cho các phòng, ban chuyên môn; UBND 30 phường, xã.

- Triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện mua sắm thiết bị công nghệ thông tin phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai, hướng dẫn các đơn vị thực hiện dịch vụ công thiết yếu trên địa bàn thành phố Biên Hòa; tổng hợp danh sách đăng ký chữ ký số của CBCC thực hiện các dịch vụ công thiết yếu để đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ cấp chứng thư số.

- Triển khai, hướng dẫn CBCC thực hiện bảo mật thông tin khi sử dụng chức năng Tra cứu CSDL dân cư trên Hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

\* Công an thành phố (2 dự án CSDLQGvDC và CCCD):

- Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật và nghiệp vụ mật mã, sản phẩm mật mã và tài liệu đi kèm triển khai Dự



án CSDLQG về DC và Dự án sản xuất, cấp, quản lý thẻ CCCD nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện kịp thời chấn chỉnh khi có sai phạm xảy ra, giảm thiểu nguy cơ gây mất an toàn, thông tin, lộ lọt dữ liệu hồ sơ Căn cước công dân trên máy tính thu nhận và ổ cứng lưu trữ trong Dự án CSDLQG về DC và Dự án sản xuất, cấp, quản lý thẻ CCCD.

- Phối hợp VNPT Đồng Nai bảo hành hệ thống trang thiết bị phục vụ 2 dự án; triển khai các văn bản chỉ đạo các đơn vị và Công an 30 phường xã thực hiện các công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống (Công văn số 1854/CATP-QLHC ngày 19/9/2023 về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác sử dụng thiết bị lưu khóa bảo mật USB Etoken nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống CSDLQGVDC và Công văn số 1983/CATP-QLHC ngày 05/10/2023 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến việc khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư).

### **8. Giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

Sử dụng phần mềm sử dụng Egov:

- Phòng Giáo dục và đào tạo: Một số thủ tục thành phần hồ sơ còn phức tạp, đề án thì nhiều trang khiến việc người dân, tổ chức ngại scanner (đề án thành lập trường..., hồ sơ thành lập trường còn phải có ý kiến góp ý của các phòng, ban chuyên môn và phải thẩm định).

- Phòng VH TT: thành phần hồ sơ chỉ cho phép nhận file \*.pdf để thực hiện số hóa, gây khó khăn khi người dân sử dụng điện thoại thông minh để nộp hồ sơ.

- Cán bộ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua phần mềm Egov chỉ tra cứu được thông tin công dân, không khai thác được dữ liệu công dân trên hệ thống CSDLQGVDC với cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

### **9. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án**

- Bố trí ngân sách: chưa có

- Trên toàn thành phố Biên Hòa đã thành lập 1 Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, 30 Tổ công tác Đề án 06 cấp xã và 200 Tổ công tác Đề án 06 cấp khu phố, ấp.

- Về biên chế: đã cơ bản bố trí cán bộ có trình độ công nghệ thông tin cơ bản, biết thao tác trên phần mềm CSDLQG về dân cư, thao tác thực hiện Dịch vụ công trực tuyến.

- Về trang thiết bị: Một số đơn vị chưa trang bị máy tính kết nối internet phục vụ người dân thực hiện DVCTT; chưa được trang bị đầy đủ thiết bị USB Etoken phục vụ ký số, giải quyết TTHC.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Tổ công tác Đề án 06 thành phố luôn bám sát nhiệm vụ BCD Đề án 06 tỉnh giao. Trong tháng đã triển khai Kế hoạch số 13794/KH-TCT06 ngày 07/9/2023 về triển khai thực hiện các Mô hình điểm của Đề án 06 trên địa bàn thành phố Biên Hoà, tập trung các mô hình điểm thực hiện quản lý lưu trú trên phần mềm ASM.

Nâng cao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất, cấp và quản lý CCCD (đạt tỷ lệ 99%, tăng 59,08% so với tháng 9)



## **2. Tồn tại, khó khăn vướng mắc.**

- Về hệ thống CSDLQGvDC và phần mềm Egov 1 cửa không thực hiện thống kê số liệu hồ sơ dịch vụ công trực tuyến.
- Hệ thống Quản lý lưu trữ điện tử thường xuyên bị lỗi đính kèm file, chức năng “nhận dạng tự động” hoạt động không hiệu quả, cán bộ phải nhập thủ công.
- Về công tác tuyên truyền: chưa hiệu quả, mang tính hình thức.
- Về cấp CCCD và xác thực điện tử: tỷ lệ kích hoạt còn thấp
- Về công tác làm sạch CSDLQGvDC, làm giàu dữ liệu chuyên ngành: dữ liệu dân cư chưa đảm bảo yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”, chưa đồng bộ CSDL chuyên ngành khác phục vụ công tác khai thác tra cứu dân cư.
- Công tác số hóa hồ sơ còn chậm, chưa đáp ứng sẵn sàng yêu cầu, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo hướng người dân chỉ cung cấp thông tin một lần.
- Cơ sở hạ tầng: chưa được trang bị đầy đủ, thường xuyên hư hỏng.
- Nhân lực thực hiện Đề án 06: chưa đảm bảo trình độ CNTT, không đủ bố trí các mặt công tác của cơ sở.
- Công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 của các đơn vị: vẫn chưa được quan tâm, chỉ đạo thực hiện đối với 100% lãnh đạo, cán bộ công chức của đơn vị; báo cáo tháng của các đơn vị chưa đúng thời gian, chưa phản ánh đầy đủ nội dung đã triển khai thực hiện.

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Hoàn thiện hệ thống thống kê, báo cáo hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 2 thủ tục liên thông khai sinh và khai tử.
- Hoàn thiện hệ thống Quản lý lưu trữ điện tử, chuyển dữ liệu từ Hệ thống một cửa điện tử qua Hệ thống quản lý lưu trữ điện tử để cán bộ công chức thực hiện hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, phục vụ triển khai chia sẻ dữ liệu ngoài ngành (Phòng VH TT thành phố đã tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản số 13487/UBND-THNC ngày 31/8/2023 về kiến nghị xử lý các lỗi liên quan Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử)
- Hoàn thiện hệ thống giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công theo hướng đơn giản, dễ hiểu, lấy người dân làm trung tâm.
- Bố trí, bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị phù hợp, có trình độ CNTT phục vụ thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.
- Đề xuất bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ để triển khai thực hiện Đề án 06 như: máy tính, văn phòng phẩm, kinh phí sử dụng dịch vụ Internet hàng tháng để tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, hướng dẫn công dân thực hiện....

## **V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG THÁNG TỚI**

1. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị địa phương quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 theo Kế hoạch 3623/KH-UBND ngày 22/3/2023, Văn bản 6638/UBND-THNC ngày 15/5/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch phối hợp số 106/KHPH-TCTTW-BCĐ06ĐN ngày 06/7/2023 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại tỉnh Đồng Nai, Thông báo số 1015/TB-TGV



ngày 05/9/2023 (Kết luận của đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Sỹ Quang – Giám đốc Công an tỉnh).

**2. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2023 về chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06.** Trong đó, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị phải xác định rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ về Chuyển đổi số và Đề án 06, theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách chủ động triển khai và tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện, ***tránh tư duy xem việc thực hiện Đề án 06 là của riêng ngành Công an.***

**3. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện đều được kích hoạt định danh điện tử, sử dụng ứng dụng VNeID.** Vận động khuyến khích người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử qua ứng dụng VNeID để giải quyết thủ tục hành chính trên Công dịch vụ công trực tuyến.

**4. Văn phòng UBND-HĐND thành phố** chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành tiếp tục kiểm tra, rà soát lại tất cả những bộ thủ tục hành chính, nhất là các quy trình, thủ tục hành chính liên thông, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế không phù hợp với quy định hiện hành, ảnh hưởng đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, báo cáo và tham mưu các giải pháp cho UBND thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

Tăng cường theo dõi, đôn đốc và hỗ trợ các cơ quan, ban ngành thực hiện hiệu quả, nâng cao tỷ lệ DVC trực tuyến và 53 DVC thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2023 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

**5. Phòng Văn hóa - Thông tin** thường xuyên kiểm tra, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố trên cơ sở hợp nhất Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của thành phố; đánh giá nhu cầu, triển khai kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

Phối hợp Công an thành phố kiểm tra công tác đôn đốc thực hiện 2 nhóm DVC liên thông trên địa bàn thành phố.

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06 theo Kế hoạch phối hợp số 106/KHPPH-TCTTW-BCĐ06ĐN.

**6. Phòng Tài chính - Kế hoạch** chủ động phối hợp với các đơn vị rà soát, mua sắm trang thiết bị cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án 06, đảm bảo có đủ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin trong kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

### **7. Công an thành phố:**

- Rà soát, thực hiện thường xuyên công tác làm sạch dữ liệu, đảm bảo dữ liệu công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ công tác tra cứu, khai thác thông tin cư trú của công dân trong việc tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.



- Đẩy nhanh tiến độ thu nhận tài khoản định danh điện tử, cấp CCCD cho công dân đủ phát sinh theo độ tuổi.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung tham mưu, xây dựng dự thảo các văn bản về lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố.

**8.** Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

**9.** Các phòng, ban ngành chuyên môn và địa phương tiếp tục làm sạch dữ liệu chuyên ngành: Giáo dục, Y tế, tổ chức Đoàn, Hội,...; làm sạch dữ liệu người có công của Phòng LĐT BXH theo đúng tiến độ; làm sạch dữ liệu người tham gia BHXH trên địa bàn thành phố.

Trên đây là kết quả tình hình triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Biên Hòa tháng 10 năm 2023, UBND thành phố báo cáo BCĐ Đề án 06 tỉnh và Công an tỉnh để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (báo cáo);
- Công an tỉnh (báo cáo);
- Thường trực thành ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các phó CT UBND TP (theo dõi);
- Văn phòng HĐND-UBND thành phố (để theo dõi);
- Các thành viên Tổ công tác Đề án 06 thành phố (theo dõi);
- Các Phòng, ban, ngành thành phố (thực hiện);
- UBND 30 phường xã (thực hiện);
- Lưu: VT, TCT06 (CATP).



**TỔ TRƯỞNG**

**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ**

**Đỗ Khôi Nguyên**